

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án
đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh tại Tờ trình số 824/TTr-BQLDA ngày 30/9/2016 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 715/TTr-SNV ngày 19/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K1, K7, K12, K19.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3147~~ /QĐ-UBND
ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh Bình Định)

**Chương I
VỊ TRÍ PHÁP LÝ**

Điều 1. Tên gọi

1. Tên đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định.
2. Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Bình Định.
3. Tên tiếng Anh: Bình Định project management unit transport.
4. Trụ sở giao dịch chính: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định được thành lập theo Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh.
6. Nơi đăng ký hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Vị trí pháp lý

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo phương thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan có liên quan.

**Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Chức năng

Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh thực hiện chức năng theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng và Điều 2 Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh, cụ thể như sau: 

1. Làm chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do người quyết định đầu tư giao;
2. Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án được ký kết;
3. Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;
4. Tổ chức quản lý các dự án do mình làm chủ đầu tư và nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án cho các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ điều kiện năng lực để thực hiện theo quy định của pháp luật;
5. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư;
6. Thực hiện các chức năng khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng, cụ thể như sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư:

- Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

- Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

- Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi đất, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

- Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

- Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo quy định;

uk

- Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

b) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án:

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 Luật Xây dựng;

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để đảm bảo yêu cầu về khối lượng, tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

c) Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình. Hoạt động ủy thác quản lý dự án được quy định tại Điều 12 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

d) Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 5. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh, gồm Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh.

ylw
3

chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền.

- Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Văn phòng;
- Phòng Kế hoạch - Thẩm định;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Điều hành dự án 1;
- Phòng Điều hành dự án 2.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện các chế độ chính sách đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn nghiệp vụ do Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

3. Các Ban điều hành dự án cụ thể:

- Căn cứ vào số lượng dự án được UBND tỉnh giao và tùy theo tính chất, quy mô của dự án, nếu thấy cần thiết Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh có thể quyết định thành lập riêng từng Ban điều hành dự án cụ thể để Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Ban điều hành dự án có Giám đốc quản lý dự án do Giám đốc Ban quản lý dự án giao thông tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm để trực tiếp điều hành quản lý thực hiện dự án được giao. Giám đốc quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Số lượng người làm việc:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, dự án được giao, Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi bổ sung Đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quỹ tiền lương được giao và theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh

1. Quyền và trách nhiệm của Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh:

- Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh và là chủ tài khoản của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy chế, quy định khác của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan;

- Phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của các Phó Giám đốc và các thành viên của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh; thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó phòng, ban và nhân viên thuộc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo phân cấp của UBND tỉnh;

- Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc và các thành viên của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh;

- Ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng lao động đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và trách nhiệm của Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh;

3. Quyền, nghĩa vụ của viên chức, người lao động Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh:

- Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật;

- Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành, quy chế làm việc và các quy chế, quy định khác của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh; có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của đơn vị, nhưng phải được sự chấp thuận của Trưởng phòng (ban); 

- Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị;
- Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng (ban) và Ban Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh;
- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của đơn vị.

Chương IV **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Ban Quản lý dự án

1. Đối với Ban Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh:

- Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh là người lãnh đạo cao nhất và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ mọi hoạt động của Ban;
- Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành chung và trực tiếp chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể về hoạt động của đơn vị. Giám đốc có thể xem xét công việc thuộc các lĩnh vực đã phân công cho Phó Giám đốc và quyết định của Giám đốc là quyết định cuối cùng;
- Giám đốc phân công cho một Phó Giám đốc thay mặt Giám đốc điều hành hoạt động của đơn vị khi Giám đốc vắng mặt hoặc khi được Giám đốc ủy quyền;
- Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành hoạt động theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, Phó Giám đốc được phân công phụ trách lĩnh vực nào thì duyệt ký văn bản thuộc lĩnh vực đó;

Khi giải quyết công việc liên quan đến lĩnh vực Phó Giám đốc khác thì Phó Giám đốc phụ trách chủ động bàn bạc với Phó Giám đốc có liên quan trước khi quyết định. Trường hợp không thông nhất ý kiến, Phó Giám đốc phụ trách báo cáo cho Giám đốc để xem xét, quyết định.

2. Đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ban điều hành dự án: Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ban điều hành dự án chủ động tham mưu, đề xuất giúp Ban Giám đốc giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo quy chế làm việc và các quy chế, quy định của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh.

Điều 8. Chế độ hội họp, báo cáo

1. Chế độ họp với người quyết định đầu tư, các nhà thầu, giao ban nội bộ Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh:

- Giám đốc và các Phó Giám đốc thường xuyên hội ý để điều hành công việc và phân công lãnh đạo tham dự các cuộc họp với người quyết định đầu tư, UBND tỉnh; chủ trì tổ chức các cuộc họp với các nhà thầu có liên quan khi cần thiết;
- Định kỳ hàng tuần, tháng, quý hoặc đột xuất sẽ tổ chức họp giao ban do Giám đốc chủ trì. Trường hợp Giám đốc vắng mặt thì do Phó Giám đốc được ủy

quyền chủ trì để triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chương trình, kế hoạch đặt ra;

- Giám đốc tổ chức và chủ trì các cuộc họp sơ kết, tổng kết của cơ quan. Nội dung, thành phần và thời gian hội nghị do Giám đốc quyết định;

- Các Phó Giám đốc triệu tập, chủ trì các cuộc họp, hội nghị thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách với các Trưởng, Phó phòng (ban) theo kế hoạch được Giám đốc phê duyệt và phải báo cáo kết quả cuộc họp, hội nghị với Giám đốc;

2. Chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ:

- Các phòng (ban) chức năng phải thực hiện đúng chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ với Lãnh đạo theo quy định; đồng thời tham mưu báo cáo với các sở, ngành, UBND tỉnh khi có yêu cầu hoặc theo quy định.

- Phó Giám đốc, Trưởng, Phó phòng và công chức, viên chức, người lao động được Giám đốc phân công thay Giám đốc dự họp phải có trách nhiệm báo cáo lại Giám đốc kết quả làm việc.

Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát

- Chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án được giao quản lý: Tổ chức, thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên: biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và tổ chức giám sát quản lý chất lượng trong thi công xây dựng phù hợp với hình thức quản lý dự án, hợp đồng xây dựng;

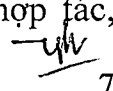
- Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh: Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy làm việc cơ quan; chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; Nghị quyết hội nghị công nhân viên chức và người lao động; tác nghiệp thực hiện quản lý, điều hành; chế độ quản lý tài sản, hoạt động chi tiêu tài chính của cơ quan; quy trình thực hiện quản lý đầu tư xây dựng; các nhiệm vụ chính trị được giao; việc thực hiện các quy định của pháp luật và các nội dung khác theo hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan Đảng và Chính quyền cấp trên.

Điều 10. Chế độ phối hợp công tác

1. Đối với các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và người quyết định đầu tư: Chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh, với các đơn vị Chủ đầu tư dự án để giải quyết công việc kịp thời; chịu trách nhiệm trước người quyết định đầu tư, Chủ đầu tư về công tác quản lý dự án và các nội dung khác liên quan đến hợp đồng đối với các dự án do Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh làm chủ đầu tư hoặc Tư vấn quản lý dự án.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan: Phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp (UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn), các nhà thầu, đơn vị tư vấn để giải quyết những công việc có liên quan, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án theo quy định.

3. Giữa các phòng (ban) của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh: Các phòng (ban) chuyên môn chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công. Khi giải quyết công việc liên quan đến phòng khác thì phòng chủ trì phải chủ động phối hợp, các phòng liên quan có trách nhiệm hợp tác,



trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo Ban Giám đốc xem xét, giải quyết theo quy chế làm việc của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh.

Chương V **TÀI CHÍNH, TÀI SẢN**

Điều 11. Chế độ tài chính

- Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án theo quy định pháp luật;

- Có tổ chức bộ máy kế toán Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 12. Các nguồn tài chính của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh

Các nguồn tài chính của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh bao gồm:

1. Vốn đầu tư phát triển của các dự án được giao hoặc được ủy thác quản lý thực hiện;
2. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có);
3. Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ trong trường hợp cần thiết (nếu có);
4. Các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án gồm: Chi phí quản lý dự án, tổ chức đấu thầu, tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng và các nguồn thu hợp pháp khác;
 - Các khoản thu từ hoạt động giám sát thi công xây dựng và thiết bị;
 - Các khoản thu từ các nguồn thu hợp pháp khác và các hoạt động khác.

Trường hợp Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh ký kết hợp đồng ủy thác quản lý dự án với Chủ đầu tư khác thì tùy thuộc vào việc phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án giữa các Bên hợp đồng để quyết định mức chi phí quản lý dự án được sử dụng.

Điều 13. Nội dung chi

Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh thực hiện chi thường xuyên và chi không thường xuyên theo quy định pháp luật. 

Điều 14. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có), Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh sử dụng theo trình tự như sau:

- Trích lập các quỹ gồm: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ bổ sung thu nhập; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi và Quỹ khác theo quy định của pháp luật;
- Trả thu nhập tăng thêm cho người lao động;
- Các khoản thuê, khoán.

Điều 15. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

1. Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh được trang bị tài sản để phục vụ công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật. Tài sản của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh phải được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nghiêm cấm việc cho thuê, mượn, biếu, tặng và sử dụng tài sản của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh vào mục đích cá nhân;

2. Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, người quyết định đầu tư về các tài sản được nhà thầu, nhà cung cấp bàn giao, tặng hoặc để lại cho Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh để quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật;

3. Tài sản của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh phải được đánh giá lại sau khi kết thúc từng dự án; tài sản không cần sử dụng phải được xử lý theo quy định hiện hành.

Chương VI MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 16. Đối với UBND tỉnh, người quyết định đầu tư

1. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của UBND tỉnh, người quyết định đầu tư về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

2. Trình UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

3. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình;

4. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, người quyết định đầu tư trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án. 

Điều 17. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình

1. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án;

2. Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu và nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc thực hiện bảo hành công trình theo quy định);

3. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong thời gian chưa xác định được đơn vị quản lý sử dụng công trình theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

Điều 18. Đối với nhà thầu thi công xây dựng

1. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư hoặc được ủy thác quản lý thực hiện; đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng được lựa chọn theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;

3. Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

Điều 19. Đối với cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

1. Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị xây dựng theo quy định của pháp luật;

2. Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng;

3. Chủ trì phối hợp với UBND các cấp (UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn) trong việc thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi dự án có yêu cầu về thu hồi đất để xây dựng;

4. Phối hợp với chính quyền địa phương (UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn) trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn của cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án và bàn giao công trình vào khai thác, sử dụng;

5. Báo cáo, giải trình về tình hình thực hiện quản lý dự án khi được yêu cầu, về sự cố công trình, an toàn trong xây dựng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. 

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Mọi tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh thực hiện theo đúng nội dung Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh theo quy định của Quy chế và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo Quy chế này.

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, Giám đốc Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan đề xuất UBND tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung Quy chế cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng